

CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ
TMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 285 /TB-TMT-HĐQT

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

**DISCLOSURE OF INFORMATION ON
THE STATE SECURITIES
COMMISSION'S PORTAL AND
HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S
PORTAL**

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities
Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock
Exchange*

Tên tổ chức / *Organization name*: Công ty Cổ phần ô tô TMT

Mã chứng khoán/ *Securities Symbol*: TMT

Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Tầng 9+10 tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, Phường Trung
Tự, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

Điện thoại/ *Telephone*: 04 3 8628205

Fax: 04 3 8628703

Người thực hiện công bố thông tin/ *Submitted by*: Ông Bùi Văn Hữu

Chức vụ/ *Position*: Chủ tịch HĐQT

Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h Theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Công ty cổ phần ô tô TMT trân trọng thông báo:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty cổ phần ô tô TMT được tổ chức vào hồi
8h00' ngày 31/03/2022 tại Hội trường Trụ sở Công ty cổ phần ô tô TMT tầng 10, tòa nhà Conico,
số 4 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, TP Hà Nội, và kết thúc vào 12h15' cùng ngày

- Đại hội diễn ra thành công tốt đẹp và theo đúng thủ tục, trình tự theo Quy định.

Thông tin này được đăng công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần ô tô
TMT vào ngày 31/03/2022: <https://tmt-vietnam.com>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu
trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

Tài liệu đính kèm: *km*
- Nghị quyết số: 281/NQ-ĐHĐCĐ
- Biên bản số : 280/BB-ĐHĐCĐ

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Bùi Văn Hữu

NGHI QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Ô tô TMT;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Ô tô TMT ngày 31/03/2022.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT
QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc: Về kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 (Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất) với một số chỉ tiêu chính của hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2021 | Thực hiện năm 2021 | Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch |
|----|-------------------------------|-------------|-------------------|--------------------|---------------------------------|
| 1 | Sản lượng xe tiêu thụ | Chiếc | 6.150 | 4.922 | 80% |
| a | Xe tải nặng | Chiếc | 1.390 | 992 | 71% |
| b | Xe tải nhẹ & các loại xe khác | Chiếc | 4.760 | 3.930 | 83% |
| 2 | Doanh thu thuần bán hàng | Tr đồng | 2.898.159 | 2.523.239 | 87% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tr đồng | 80.962 | 53.251 | 66% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tr đồng | 61.531 | 41.364 | 67% |
| 5 | Chia cổ tức | % | 5 | 0 | |
| 6 | Nộp ngân sách nhà nước | Tr đồng | 223.300 | 394.153 | 177% |

| | | | | | |
|---|-----------------|---------|------|------|------|
| 7 | Lương bình quân | Tr đồng | 10,5 | 12,5 | 119% |
|---|-----------------|---------|------|------|------|

Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT: Về kết quả hoạt động và công tác quản trị Công ty năm 2021, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2022 với một số chỉ tiêu chính như sau:

2.1 Tình hình phân phối lợi nhuận năm 2020 mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thông qua và đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

| Stt | Chỉ tiêu | Công thức tính | Tỷ lệ % | Đề xuất phân phối |
|-----------|--|---------------------|---------|-------------------|
| I | Báo cáo tình hình phân phối lợi nhuận HDSXKD năm 2020 thực hiện trong năm 2021 | | | |
| 1 | Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2020 chưa phân phối chuyển sang | (1) | | 35.917.130.374 |
| 2 | Phân phối lợi nhuận năm 2020 | (2) | | 108.549.442 |
| 2.1 | Trích quỹ đầu tư phát triển | | 3% | 54.274.721 |
| 2.2 | Trích quỹ khen thưởng | | 3% | 54.274.721 |
| 2.3 | Chi trả cổ tức bằng tiền mặt | | 0% | |
| II | Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và đề xuất phân phối lợi nhuận năm 2022 | | | |
| 3 | Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2021 | (3) | | 41.371.896.038 |
| 4 | Tạm phân phối lợi nhuận năm 2021 | (4) | | |
| 4.1 | Tạm ứng cổ tức năm 2021 | | | |
| 4.2 | Phân phối lợi nhuận tại Công ty con | | | |
| 4.3 | Tăng khác do thay đổi tỷ lệ sở hữu | | | |
| 5 | LNST lũy kế đến 31/12/2021 sau khi chi tạm ứng cổ tức và phân phối lợi nhuận tại Công ty con | (5)=(1)-(2)+(3)-(4) | | 77.180.476.970 |
| 6 | Trích quỹ đầu tư phát triển năm 2021 | (6)=(3)x1% | 1% | 413.718.960 |
| 7 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021 | (7)=(3)x1% | 1% | 413.718.960 |
| 8 | Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (36.877.980CP) | (8) | 20% | 73.775.960.000 |
| 8 | Lợi nhuận năm 2021 lũy kế để lại | (9)=(5)-(6)-(7)-(8) | | 2.597.079.049 |

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 tại Công ty:

| T T | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2021 | Kế hoạch năm 2022 | Tỷ lệ thực hiện 2022 tăng so với 2021 |
|--------|--------------------------------|----------------|-----------------------|----------------------|--|
| 1 | Sản lượng xe tiêu thụ | Chiếc | 4.922 | 7.195 | 46% |
| a | Xe tải nặng | Chiếc | 992 | 1.595 | 61% |
| b | Xe tải nhẹ và các loại xe khác | Chiếc | 3.930 | 5.600 | 42% |
| 2 | Doanh thu thuần | Tr đồng | 2.523.239 | 3.735.575 | 48% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Ti đồng | 53.251 | 126.393 | 137% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Tr đồng | 41.364 | 101.114 | 144% |
| 5 | Nộp ngân sách nhà nước | Tr đồng | 394.153 | 482.234 | 22% |
| 6 | Chia cổ tức | % | 0 | 20 | |
| 7 | Lương bình quân/ người | Tr đồng | 12,5 | 13,5 | 8% |

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về báo cáo hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Điều 4: Thông qua Tờ trình số 212/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 của HĐQT về việc đề nghị thông qua tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2022.

Tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2021 là 2,25 tỷ đồng

Điều 5. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 213/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Điều 6. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 214/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc Ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2022, được chủ động quyết định cho vay vốn, đi vay vốn đối với các tổ chức chức và cá nhân là người liên quan.

Điều 7. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 215/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc thông qua phương án chia cổ tức bằng tiền mặt từ nguồn lợi nhuận sau lũy kế năm 2021 chưa phân phối.

Điều 8. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 216/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2022 của Công ty, được chủ động quyết định điều chỉnh KHKD và xây dựng hạn mức vay vốn ngân hàng phù hợp với tình hình SXKD của Công ty.

Điều 9. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 217/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 Về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu trong và ngoài nước để tăng vốn điều lệ hợp tác đầu tư xây dựng tổ hợp sản xuất lắp ráp xe điện thân thiện với môi trường theo kế hoạch chiến lược đến năm 2025 tầm nhìn 2030.

Điều 10. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 218/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc Thông qua phương án tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt từ nguồn lợi nhuận hợp nhất sau thuế năm 2022 chưa phân phối.

Điều 11. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 272/TTr-TMT-HĐQT, ngày 26/03/2022 về việc Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Kết quả bầu cử HĐQT và danh sách trúng cử như sau:

| STT | Họ và tên | Số phiếu bầu | Tỷ lệ |
|-----|-------------------|--------------|---------|
| 1 | Ông Bùi Văn Hữu | 32.968.880 | 100 % |
| 2 | Ông Bùi Quốc Công | 32.887.337 | 99,7 % |
| 3 | Ông Vũ Đình Phóng | 32.853.937 | 99,57 % |
| 4 | Ông Bùi Quốc Hưng | 32.864.337 | 99,6 % |
| 5 | Ông Mai Tiến | 32.794.337 | 99,4 % |
| 6 | Ông Bùi Quang Huy | 32.794.337 | 99,4 % |
| 7 | Ông Bùi Tiến Đạt | 32.853.937 | 99,57 % |

Điều 12. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 273/TTr-TMT-HĐQT, ngày 26/03/2022 về việc Ứng cử, đề cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Kết quả bầu cử BKS và danh sách trúng cử như sau:

| STT | Họ và tên | Số phiếu bầu | Tỷ lệ |
|-----|-------------------------|--------------|---------|
| 1 | Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh | 32.968.880 | 100 % |
| 2 | Ông Bùi Văn Kiên | 32.893.000 | 99,69 % |
| 3 | Bà Lê Thị Ngà | 32.863.200 | 99,6 % |

Điều 13. Thông qua tờ trình của HĐQT số 220/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc Ủy quyền cho HĐQT được tham gia các dự án kinh doanh bất động sản;

Điều 14. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 238/TTr-TMT-HĐQT, ngày 18/03/2022 về việc Sửa đổi điều lệ Công ty.

1. Nội dung biểu quyết:

a. Đại hội đã thông qua nội dung sửa đổi **Điều 16** về quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Điểm (1) khoản 2: Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Sửa thành:

Điểm (1) khoản 2: Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị lớn hơn 70% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

2. Nội dung biểu quyết:

b. Đại hội đã thông qua nội dung sửa đổi **Điều 29** về quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Điểm (h) khoản 3: Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm (d) khoản 2, điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật doanh nghiệp năm 2020.

Sửa thành:

Điểm (h) khoản 3: Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 70% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

Điều 15. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 274 /TTr-TMT-HĐQT, ngày 28/03/2022 V/v: Ủy quyền cho HĐQT được chủ động tìm kiếm đối tác để hợp tác sản xuất xe điện, xe nhiên liệu hóa thạch và làm việc với tỉnh Hưng Yên xin thuê khoảng từ 50-80ha theo yêu cầu để xây dựng khu tổ hợp sản xuất lắp ráp xe điện của đối tác nước ngoài.

Điều 16. Điều khoản thi hành.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 03 năm 2022.

Nơi nhận:

- UBCKNN; Sở GD&ĐT HCM (công bố thông tin);
- Các thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD Cty;
- Website Công ty;
- Lưu: VP, TCKT, TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Bùi Văn Hữu

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TMT

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 31 tháng 3 năm 2022 Công ty Cổ phần ô tô TMT có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100104563, địa chỉ Tầng 9+ 10, tòa nhà CONINCO số 4 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, TP. Hà Nội đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

A. THAM DỰ ĐẠI HỘI:

Đại biểu tham dự Đại hội gồm: Các thành viên Hội đồng quản trị (HDQT); Ban kiểm soát (BKS); Ban Tổng Giám đốc và các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông Công ty cổ phần ô tô TMT.

B. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

I. TUYÊN BỐ LÝ DO TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:

Ông Bùi Quốc Hưng: Thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần ô tô TMT năm 2022.

II. KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI:

1. Ông Nguyễn Kim Ái - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông kiêm ban bầu cử đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội như sau:

- Tổng số cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội là: 12 người, tương ứng với 33.004.337 /36.877.980 cổ phần biểu quyết tham dự họp, chiếm 89,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Với tỷ lệ 89,49 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần ô tô TMT được tiến hành họp lệ theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

III. BẦU ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU ĐẠI HỘI:

Ban tổ chức Đại hội dự kiến số lượng, danh sách đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu như sau:

1. Đoàn chủ tịch:

* Số lượng 03 người:

* Danh sách dự kiến gồm:

- | | | |
|-----------------------|-------------------|--------------|
| 1. Ông : Bùi Văn Hữu | - Chủ tịch HDQT | - Chủ tọa. |
| 2. Ông: Vũ Đình Phóng | - Thành viên HDQT | - Thành viên |
| 3. Ông : Lê Văn Hoàng | - Phó TGĐ | - Thành viên |

2. Ban thư ký:

* Số lượng 02 người:

* Danh sách dự kiến gồm:

- | | | |
|----------------------------|-----------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Trường Chinh | : Trưởng Ban Pháp chế | : Trưởng ban |
| 2. Ông Nguyễn Văn Hải | : Giám đốc Nhân sự | : Ủy viên |

3. Ban kiểm phiếu kiêm Ban bầu cử do BTC giới thiệu:

*** Số lượng 07 người.**

*** Danh sách dự kiến gồm:**

- | | | |
|--------------------------|--------------------|--------------|
| 1. Ông Nguyễn Kim Ái | - GD TT CSKH | : Trưởng Ban |
| 2. Ông Phạm Kim Đức | - TP.KHCN | : Thành viên |
| 3. Bà Bùi Thị Thùy | - PTP PTCKT | : Thành viên |
| 4. Ông Nguyễn Trung Hiếu | - NV phòng TCKTCty | : Thành viên |
| 5. Bà Đinh Thị Ngọc | - NV phòng TCKTCty | : Thành viên |
| 6. Bà Lưu Thị Tâm | - NV phòng TCNS | : Thành viên |
| 7. Ông Lê Văn Dũng | - Trưởng phòng IT | : Thành viên |

Thay mặt Ban tổ chức Đại hội, ông Bùi Quốc Hưng xin ý kiến tham gia đề cử, ứng cử của Đại hội.

Đại hội không có ý kiến tham gia đề cử, ứng cử thêm và biểu quyết nhất trí 100% thông qua số lượng, danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu kiêm Ban bầu cử do Ban tổ chức giới thiệu.

Ông Vũ Đình Phóng thay mặt Đoàn Chủ tịch trình bày Quy chế tổ chức Đại hội; Quy chế biểu quyết; Quy chế bầu cử và Chương trình Đại hội. Đại hội đã biểu quyết 100% nhất trí đồng ý thông qua.

IV. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

1. Các bản báo cáo được trình bày tại Đại hội:

1.1. Ông Lê Văn Hoàng - Phó Tổng giám đốc Công ty thay mặt Ban Tổng giám đốc trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021.

1.2. Ông Bùi Văn Hữu - Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT báo cáo về kết quả hoạt động và công tác quản trị Công ty năm 2021, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2022.

1.3. Ông Bùi Văn Kiên - Thành viên Ban kiểm soát trình bày báo cáo hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

2. Các Tờ trình tại Đại hội:

Ông Vũ Đình Phóng - thành viên HĐQT thay mặt đoàn chủ tịch trình bày các Tờ trình của HĐQT trình Đại hội cổ đông như sau:

2.1. Tờ trình của HĐQT số 212/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc đề nghị thông qua tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2022;

2.2. Tờ trình của HĐQT số 213/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty;

2.3. Tờ trình của HĐQT số 214/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc Ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2022, được chủ động quyết định cho vay vốn, đi vay vốn đối với các tổ chức chức và cá nhân là người liên quan;

2.4. Tờ trình của HĐQT số 215/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc thông qua phương án chia cổ tức bằng tiền mặt từ nguồn lợi nhuận sau lũy kế năm 2021 chưa phân phối;

2.5. Tờ trình của HĐQT số 216/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2022 của Công ty, được chủ động quyết

định điều chỉnh KHKD và xây dựng hạn mức vay vốn ngân hàng phù hợp với tình hình SXKD của Công ty.

2.6. Tờ trình của HĐQT số 217/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu trong và ngoài nước để tăng vốn điều lệ, đảm bảo đầu tư sản xuất lắp ráp xe điện theo kế hoạch chiến lược năm 2025 tầm nhìn 2030.

2.7. Tờ trình của HĐQT số 218/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc Thông qua phương án tám ứng cổ tức bằng tiền mặt từ nguồn lợi nhuận hợp nhất sau thuế năm 2022 chưa phân phối.

2.8. Tờ trình của IIDQT số 220/TTr-TMT-IIDQT, ngày 10/03/2022 về việc Ủy quyền cho HĐQT được tham gia các dự án kinh doanh bất động sản;

2.9. Tờ trình của HĐQT số 238/TTr-TMT-HĐQT, ngày 18/03/2022 về việc Sửa đổi điều lệ Công ty.

2.10. Tờ trình của HĐQT số 272/TTr-TMT-HĐQT, ngày 26/03/2022 về việc Đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

2.11. Tờ trình của HĐQT số 273/TTr-TMT-HĐQT, ngày 26/03/2022 về việc Đề cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027.

2.12. Thông qua Tờ trình của IIDQT số 274 /TTr-TMT-IIDQT, ngày 28/03/2022 V/v: Ủy quyền cho HĐQT được chủ động tìm kiếm đối tác để hợp tác sản xuất xe điện, xe nhiên liệu hóa thạch và làm việc với tỉnh Hưng Yên xin thuê khoảng từ 50-80ha theo yêu cầu để xây dựng khu tổ hợp sản xuất lắp ráp xe điện của đối tác nước ngoài.

2.13. Một số nội dung khác.

V. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Cổ đông đặt câu hỏi:

- Đề nghị Chủ tịch HĐQT nêu rõ về kế hoạch tăng vốn ?
- Kế hoạch xin đất từ 50-80 ha của UBND tỉnh Hưng Yên, đề nghị Chủ tịch cho biết về việc xin quỹ đất bao nhiêu, địa điểm cụ thể ?
- Định hướng về những dự án dự kiến về kinh doanh BĐS cho thuê, bán phân lô hay bán nền?

Trả lời:

Ông Bùi Văn Hữu thay mặt đoàn chủ tịch trả lời cổ đông:

- Đề chớp thời cơ kinh doanh và thuận lợi cho việc xuất khẩu hàng hóa trong và ngoài nước, đồng thời tối ưu hóa về vị trí vận chuyển bộ linh kiện và phù hợp chiến lược kinh doanh... HĐQT đã cân nhắc về vị trí mặt bằng, làm việc với UBND tỉnh Hưng Yên và cơ quan có thẩm quyền của nhà nước để xin ưu đãi giá, việc vị trí mặt bằng sẽ thuê ở đâu sẽ được công khai khi tất cả thủ tục hoàn tất.

2. Cổ đông đặt câu hỏi:

- Việc tăng vốn liệu có thiệt hại cho cổ đông nhỏ lẻ không? việc chia cổ tức cho các cổ đông nhỏ lẻ diễn ra như thế nào?

Trả lời:

Ông Bùi Văn Hữu thay mặt đoàn chủ tịch trả lời cổ đông:

- Ban lãnh đạo của Công ty luôn quan tâm đến quyền lợi của các cổ đông, cổ đông lớn và cổ đông nhỏ có quyền lợi luôn được đảm bảo. Ban lãnh đạo Công ty luôn mong muốn Công ty kinh doanh thuận lợi để đảm bảo cổ tức chi trả với mức cao cho các cổ đông.

VI. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI:

Các nội dung được đại hội thông qua cụ thể như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc: Về kết quả SXKD năm 2021, kế hoạch SXKD năm 2022, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 (Báo cáo tài chính riêng) với một số chỉ tiêu chính của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 tại Công ty như sau:

| T T | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2021 | Thực hiện năm 2021 | Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch |
|--------|-------------------------------|----------------|----------------------|-----------------------|---------------------------------------|
| 1 | Sản lượng xe tiêu thụ | Chiếc | 6.150 | 4.922 | 80% |
| a | Xe tải nặng | Chiếc | 1.390 | 992 | 71% |
| b | Xe tải nhẹ & các loại xe khác | Chiếc | 4.760 | 3.930 | 83% |
| 2 | Doanh thu thuần bán hàng | Tr đồng | 2.898.159 | 2.523.239 | 87% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tr đồng | 80.962 | 53.251 | 66% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tr đồng | 61.531 | 41.364 | 67% |
| 5 | Chia cổ tức | % | 5 | 0 | |
| 6 | Nộp ngân sách nhà nước | Tr đồng | 223.300 | 394.153 | 177% |
| 7 | Lương bình quân | Tr đồng | 10,5 | 12,5 | 119% |

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 100 %
- Số cổ phần không đồng ý : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%
- Số cổ phần có ý kiến khác : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0 %

2. Thông qua Báo cáo của HĐQT: Về kết quả hoạt động và công tác quản trị Công ty năm 2021, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2022 với một số chỉ tiêu chính như sau:

2.1. Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

| Stt | Chỉ tiêu | Công thức tính | Tỷ lệ % | Đề xuất phân phối |
|----------|---|-------------------|------------|----------------------|
| I | Báo cáo tình hình phân phối lợi nhuận HĐSXKD năm 2020 thực hiện trong năm 2021 | | | |
| 1 | Lợi nhuận lũy kế đến 31/12/2020 chưa phân phối chuyển sang | (1) | | 35.917.130.374 |
| 2 | Phân phối lợi nhuận năm 2020 | (2) | | 108.549.442 |
| 2.1 | Trích quỹ đầu tư phát triển | | 3% | 54.274.721 |

| | | | | |
|-----------|--|---------------------|-----|----------------|
| 2.2 | Trích quỹ khen thưởng | | 3% | 54.274.721 |
| 2.3 | Chi trả cổ tức bằng tiền mặt | | 0% | |
| II | Báo cáo kết quả SXKD năm 2021 và đề xuất phân phối lợi nhuận năm 2022 | | | |
| 3 | Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2021 | (3) | | 41.371.896.038 |
| 4 | Tạm phân phối lợi nhuận năm 2021 | (4) | | |
| 4.1 | Tạm ứng cổ tức năm 2021 | | | |
| 4.2 | Phân phối lợi nhuận tại Công ty con | | | |
| 4.3 | Tăng khác do thay đổi tỷ lệ sở hữu | | | |
| 5 | LNST lũy kế đến 31/12/2021 sau khi chi tạm ứng cổ tức và phân phối lợi nhuận tại Công ty con | (5)=(1)-(2)+(3)-(4) | | 77.180.476.970 |
| 6 | Trích quỹ đầu tư phát triển năm 2021 | (6)=(3)x1% | 1% | 413.718.960 |
| 7 | Trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021 | (7)=(3)x1% | 1% | 413.718.960 |
| 8 | Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (36.877.980CP) | (8) | 20% | 73.775.960.000 |
| 8 | Lợi nhuận năm 2021 lũy kế để lại | (9)=(5)-(6)-(7)-(8) | | 2.597.079.049 |

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 tại Công ty:

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2021 | Kế hoạch năm 2022 | Tỷ lệ thực hiện 2022 tăng so với 2021 |
|----|--------------------------------|-------------|--------------------|-------------------|---------------------------------------|
| 1 | Sản lượng xe tiêu thụ | Chiếc | 4.922 | 7.195 | 46% |
| a | Xe tải nặng | Chiếc | 992 | 1.595 | 61% |
| b | Xe tải nhẹ và các loại xe khác | Chiếc | 3.930 | 5.600 | 42% |
| 2 | Doanh thu thuần | Tr đồng | 2.523.239 | 3.735.575 | 48% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tr đồng | 53.251 | 126.393 | 137% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Tr đồng | 41.364 | 101.114 | 144% |
| 5 | Nộp ngân sách nhà nước | Tr đồng | 394.153 | 482.234 | 22% |
| 6 | Chia cổ tức | % | 0 | 20 | |
| 7 | Lương bình quân/ người | Tr đồng | 12,5 | 13,5 | 8% |

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 100%
- Số cổ phần không đồng ý : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%
- Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về báo cáo hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 100 %
- Số cổ phần không đồng ý : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

- Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

4. Thông qua Tờ trình số 212/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 của HĐQT về việc đề nghị thông qua tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2022.

Tổng mức thù lao HĐQT và BKS năm 2022 là 2,25 tỷ đồng

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100%
- Số cổ phần không đồng ý : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%
- Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

5. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 213/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán, thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 100%
- Số cổ phần không đồng ý : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%
- Số cổ phần có ý kiến khác : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

6. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 214/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc Ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2022, được chủ động quyết định cho vay vốn, đi vay vốn đối với các tổ chức và cá nhân là người liên quan;

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 100%
- Số cổ phần không đồng ý : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%
- Số cổ phần có ý kiến khác : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

7. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 215/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc thông qua phương án chia cổ tức bằng tiền mặt từ nguồn lợi nhuận sau lũy kế năm 2021 chưa phân phối;

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 100%
- Số cổ phần không đồng ý : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%
- Số cổ phần có ý kiến khác : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

8. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 216/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc ủy quyền cho HĐQT căn cứ tình hình kinh doanh thực tế năm 2022 của Công ty, được chủ động quyết định điều chỉnh KHKD và xây dựng hạn mức vay vốn ngân hàng phù hợp với tình hình SXKD của Công ty.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 100%
- Số cổ phần không đồng ý : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%
- Số cổ phần có ý kiến khác : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

9. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 217/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 Về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu trong và ngoài nước để tăng vốn điều

lệ hợp tác đầu tư xây dựng tổ hợp sản xuất lắp ráp xe điện thân thiện với môi trường theo kế hoạch chiến lược đến năm 2025 tầm nhìn 2030.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 99,99573%
- Số cổ phần không đồng ý : 141.100 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0,00427 %
- Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

10. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 218/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc Thông qua phương án tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt từ nguồn lợi nhuận hợp nhất sau thuế năm 2022 chưa phân phối.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 100%
- Số cổ phần không đồng ý : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%
- Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

11. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 272/TTr-TMT-HĐQT, ngày 26/03/2022 về việc Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 12 phiếu, đại diện cho: 33.004.337/36.887.980 cổ phần, chiếm tỷ lệ 89,49 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

- Tổng số phiếu thu về: 12 đại diện cho: 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, trong đó:

+ Số phiếu hợp lệ: 12 đại diện cho: 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

+ Số phiếu không hợp lệ: 0 , đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

Kết quả bầu cử HĐQT và danh sách trúng cử như sau:

| STT | Họ và tên | Số phiếu bầu | Tỷ lệ |
|-----|-------------------|--------------|---------|
| 1 | Ông Bùi Văn Hữu | 33.004.337 | 100 % |
| 2 | Ông Bùi Quốc Công | 32.887.337 | 99,45 % |
| 3 | Ông Vũ Đình Phóng | 32.853.937 | 99,54 % |
| 4 | Ông Bùi Quốc Hưng | 32.864.337 | 99,57 % |
| 5 | Ông Mai Tiến | 32.794.337 | 99,36 % |
| 6 | Ông Bùi Quang Huy | 32.794.337 | 99,4 % |
| 7 | Ông Bùi Tiến Đạt | 32.853.937 | 99,36 % |

12. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 273/TTr-TMT-HĐQT, ngày 26/03/2022 về việc Ứng cử, đề cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 12 , đại diện cho: 33.004.337/36.887.980 cổ phần, chiếm tỷ lệ 89,49 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

- Tổng số phiếu thu về: 12 đại diện cho: 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội, trong đó:

+ Số phiếu hợp lệ: 12 đại diện cho: 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

+ Số phiếu không hợp lệ: 0, đại diện cho: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

Kết quả bầu cử BKS và danh sách trúng cử như sau:

| STT | Họ và tên | Số phiếu bầu | Tỷ lệ |
|-----|-------------------------|--------------|---------|
| 1 | Bà Nguyễn Thị Bích Hạnh | 33.004.337 | 100 % |
| 2 | Ông Bùi Văn Kiên | 32.893.000 | 99,66 % |
| 3 | Bà Lê Thị Nga | 32.863.200 | 99,57 % |

13. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 220/TTr-TMT-HĐQT, ngày 10/03/2022 về việc Ủy quyền cho HĐQT được tham gia các dự án kinh doanh bất động sản;

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 100%
- Số cổ phần không đồng ý : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%
- Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

14. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 238/TTr-TMT-HĐQT, ngày 18/03/2022 về việc Sửa đổi điều lệ Công ty.

1. Nội dung biểu quyết:

a. Đại hội đã thông qua nội dung sửa đổi **Điều 16** về quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Điểm (l) khoản 2: Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Sửa thành:

Điểm (l) khoản 2: Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị lớn hơn 70% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 99,99663%
- Số cổ phần không đồng ý : 111.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0,00337 %
- Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

2. Nội dung biểu quyết:

b. Đại hội đã thông qua nội dung sửa đổi **Điều 29** về quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị với tỷ lệ biểu quyết như sau:

Điểm (h) khoản 3: Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm (d) khoản 2, điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật doanh nghiệp năm 2020.

Sửa thành:

Điểm (h) khoản 3: Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 70% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 99,99663%
- Số cổ phần không đồng ý : 111.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0,00337%

- Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

15. Thông qua Tờ trình của HĐQT số 274 /TTr-TMT-HĐQT, ngày 28/03/2022 V/v: Ủy quyền cho HĐQT được chủ động tìm kiếm đối tác để hợp tác sản xuất xe điện, xe nhiên liệu hóa thạch và làm việc với tỉnh Hưng Yên xin thuê khoảng từ 50-80ha theo yêu cầu để xây dựng khu tổ hợp sản xuất lắp ráp xe điện của đối tác nước ngoài.

Đại hội đã thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 100%
- Số cổ phần không đồng ý : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%
- Số cổ phần có ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

VI. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

Biên bản Đại hội được lập xong vào hồi 12h30' ngày 31/03/2022 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 kết thúc chương trình nghị sự.

Các Báo cáo, tờ trình được đọc và xin ý kiến tại Đại hội là một phần không tách rời của Biên bản này.

Biên bản được đọc trước toàn thể Đại hội và đã được Đại hội thông qua các nội dung của biên bản và Nghị quyết với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần đồng ý : 33.004.337 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100%
- Số cổ phần không đồng ý : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%
- Số cổ phần có ý kiến khác : 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ : 0%

Đại hội bế mạc vào hồi 12h35' cùng ngày.

Chủ tọa và thư ký cam kết về tính chính xác, trung thực của nội dung Biên Bản và cùng ký tên dưới đây.

TM. BAN THƯ KÝ



Nguyễn Trường Chinh

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỌA



Bùi Văn Hữu



Nguyễn Văn Hải